

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

3.5	Trần Văn Luận	 Quảng Nam		
Vợ =	Đặng Thị Bà	 Quảng Nam		
31.6	Trần Văn Chánh	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Dũng	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Kiều	 Quảng Nam		
35.6	Trần Văn Hoan	 Quảng Nam		
Vợ =	Võ Thị Tú	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Tú	 Quảng Nam		
32.6	Trần Văn Mai	 Quảng Nam		
33.6	Trần Văn Đôn	 Quảng Nam		
34.6	Trần Văn Hậu	 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

35.6	Trần Văn Hoan	 Quảng Nam		
Vợ =	Trần Thị Trác	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Nuôi	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Tý	 Quảng Nam		
351.7	Trần Văn Thừa	 Quảng Nam		
352.7	Trần Văn Đệ	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Tương	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Được	 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
351.7	Trần Văn Thừa	 Quảng Nam		
	Vợ = Nguyễn Thị Hoài	 Quảng Nam		
3511.8	Trần Văn Trạm	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Quán	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Bán	 Quảng Nam		
3512.8	Trần Văn Chợ	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Giáo	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Ốc	 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
3511.8	Trần Văn Trạm	 Quảng Nam		
	Vợ = Nguyễn Thị Chấn	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Thâm	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Lợi	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Tài	 Quảng Nam		
35111.9	Trần Giới	 Quảng Nam		
35112.9	Trần Văn Phước	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Lý	 Quảng Nam		
35113.9	Trần Hương	 Quảng Nam		
35114.9	Trần Tân	 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
35111.9	Trần Giới	1950 Quảng Nam	Nam Phước, Duy Xuyên Tel: 01664017596	
	Vợ = Nguyễn Thị Lường	1951 Quảng Nam		
	x Trần Thị Trang	1971 Quảng Nam	Ch: Nguyễn Cường, 1970	
	x Trần Thị Thu Thủy	1975 Quảng Nam	Ch: Đặng Công Kiệm, 1968	
	x Trần Thị Thu Trí	1977 Quảng Nam		
	x Trần Thị Thu Thanh	1979 Quảng Nam	Ch: Lê Nguyên Nam, 1977	
35111.1	Trần Thanh Tuấn	1981 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
351111.10	Trần Thanh Tuấn	1981 Quảng Nam		
	Vợ = Lê Thị Kim Vân	1983 Quảng Nam		
351111.11	Trần Lê Thanh Nhật	2006 Quảng Nam		
x	Trần Lê Thanh Tâm	2012 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
3511111.11	Trần Lê Thanh Nhật	2006 - Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
35112.9	Trần Văn Phước	1954 Quảng Nam		
	Vợ = Lê Thị Nha	1956 Quảng Nam		
351121.10	Trần Thọ	1980 Quảng Nam		
351122.10	Trần Thiên	1982 Quảng Nam		
	x Trần Thị Thu Thảo	1990 Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
351121.10	Trần Thọ	1980 Quảng Nam		
	Vợ = Huỳnh Thị Trang	1985 Quảng Nam		
351121.11	Trần Thanh Long			
351121.12	Trần Bảo Ngọc			

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

3511211.11 Trần Thanh Long

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
3511212.11 Trần Bảo Ngọc				

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
351122.10	Trần Thiên	1982 Quảng Nam		
Vợ =	Phạm Thị Thùy Liên	1982 Quảng Nam		
3511221.11	Trần Xuân Mai			
x				

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

3511221.11 Trần Xuân Mai

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
35113.9	Trần Hương	1963		
		Quảng Nam		
Vợ =	Nguyễn Ngọc Dung	1965		
		Quảng Nam		
x	Trần Thị Thảo Nguyên	1984		
		Dak Lak		
x	Trần Thị Thu Nga	1986		
		Dak Lak		
351131.10	Trần Quang Thuận	1989		
		Dak Lak		
x	Trần Thị Thu Hòa	1991		
		Dak Lak		
x	Trần Thị Thanh Yên	1998		
		Dak Lak		
351132.10	Trần Công Bính	1996		
		Dak Lak		
351133.10	Trần Công Tĩnh	2002		
		Dak Lak		

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

351131.10	Trần Quang Thuận			

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

351132.10 Trần Quang Bính

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
35114.9	Trần Tân	1968 Quảng Nam		
	Vợ = Đỗ Thị Quý	1966 Quảng Nam		
	x Trần Thị Thanh Na	1991 Quảng Nam		
351141.10	Trần Thanh Hùng	1996 Quảng Nam		
351142.10	Trần Thanh Hoàng	Quảng Nam		

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
351141.10	Trần Thanh Hùng	1996		

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
-------	-----	--------------	---------	---------

351141.10	Trần Thanh Hoàng			

PHÁI BA – CHI NĂM

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
352.7	Trần Văn Đệ	 Quảng Nam		
	Vợ = Ngô Thị Cúc	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Chúc	 Quảng Nam		
3521.8	Trần Văn Thọ	 Quảng Nam		
3522.8	Trần Chinh Anh	 Quảng Nam		
3523.8	Trần Chinh Em	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Dung	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Ngôn	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Trữ	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Nhữ	 Quảng Nam		
	x Trần Thị Ninh	 Quảng Nam		